

Bản án số: 293/2024/DS-ST
Ngày 16 - 9 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Thanh Bự

Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 567/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 385/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ; địa chỉ trụ sở: Số 41-45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Minh K – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Đam Dơi; Địa chỉ: Số 58 – 60 Dương Thị Cẩm V, khóm A, thị trấn Đam Dơi, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Lâm Minh K là bà Nguyễn Diễm P, sinh năm 1996 – Nhân viên thu hồi nợ (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp Cây K, xã Quách PB, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn* ngân hàng thương mại cổ phần thương mại Phương Đ trình bày: Ngày 26/11/2021 anh Trần Văn T có ký kết hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ số với ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ (sau đây gọi tắt là ngân hàng) để vay số tiền vốn 70.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, hạn trả nợ ngày 07/10/2021, lãi suất cho vay 12%/năm trong 3 tháng đầu. Từ tháng thứ 4 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần. Hạn mức tín dụng là 10.000.000 đồng, theo giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 199/2018/HĐTD ngày 02/11/2018. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T

đã thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ gốc là 38.478.000 đồng, nợ lãi đã thanh toán là 20.698.446 đồng, tổng đã thanh toán là 59.176.446 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu anh T phải trả cho ngân hàng số tiền tính đến ngày 16/9/2024 là 46.866.052 đồng (trong đó số tiền vay là 40.799.649 đồng, nợ lãi là 6.066.403 đồng) và các khoản lãi phát sinh tính theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 17/9/2024 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

* *Bị đơn anh Trần Văn T:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn T phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc 46.866.052 đồng theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ anh T đã ký kết với ngân hàng vào ngày 26/11/2021. Xét nội dung khởi kiện của ngân hàng thấy rằng: Theo các tài liệu ngân hàng cung cấp thể hiện vào ngày 26/11/2021 anh T có ký hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ số 8121035248 với ngân hàng để vay số tiền vốn 70.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12%/năm, theo thỏa thuận anh T trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng hàng tháng vào ngày 05, mỗi tháng số tiền nợ gốc phải trả là 1.166.000 đồng, kỳ trả nợ đầu tiên tính từ ngày 05/01/2022. Ngoài ra, anh T có đăng ký sử dụng thẻ tín dụng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức 10.000.000 đồng theo giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 199/2018/HĐTD ngày 02/11/2018.

Xét thấy, khi anh T giao dịch ký kết hợp đồng tín dụng và đăng ký sử dụng thẻ tín dụng với ngân hàng là do tự nguyện, nội dung ký kết hợp đồng, lãi suất phù hợp với các quy định của Bộ luật Dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Trong quá trình vay anh T đã vi phạm nghĩa vụ theo nội dung theo các hợp đồng đã ký kết. Quá trình giải quyết vụ án anh T không phản đối yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh T phải trả số tiền vốn, lãi đến ngày xét xử 16/9/2024 số tiền 46.866.052 đồng (trong đó số tiền vay là 40.799.649 đồng, nợ lãi là 6.066.403 đồng) là có căn cứ được chấp nhận.

Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng kể từ ngày 16/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với quy định tại Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T phải chịu án phí tương ứng số tiền phải trả cho ngân hàng theo quy định. Ngân hàng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95, điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ. Buộc anh Trần Văn T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ vốn và lãi đến ngày 16/9/2024 số tiền 46.866.052 đồng (bốn mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi hai đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 21/3/2024, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn T phải chịu 2.343.302 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm lẻ hai đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng 1.264.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001709 ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung